TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33 /2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 23/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Cao Văn Th**– Sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT: Xóm 4, xã D, huyện Câu, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ: Số 191 Lê Trọng Tấn, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Đặng Thị Hồng L**– Sinh năm 1994

Địa chỉ: Đường Đàm Thanh 7, tổ 05 phường Hòa Hiệp N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* Bà Đặng Thị Hồng L và ông Cao Văn Thắng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Văn Thvà bà Đặng Thị Hồng Loan.

Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2018 ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Ông Cao Văn Thvà bà Đặng Thị Hồng Lxác nhận có 01 con

chung tên Cao Văn Trung Kiên – Sinh ngày 02.11.2018. Ông Th và bà L thống nhất thỏa thuận: Bà Đặng Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông Cao Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 06/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Đặng Thị Hồng Lcó đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Cao Văn Thkhông thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán .

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Thị Hồng L và ông Cao Văn Th xác nhận không có tài sản chung, nợ chung.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm mươi ngàn đồng)* và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng *(Một trăm mươi ngàn đồng)* ông Cao Văn Th chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông Thắng đã nộp theo biên lai thu số 0004192 ngày 04.02.2020 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ông Thắng đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp N, Quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy